

Bản án số: 54/2020/HS-PT
Ngày: 26-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh và bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Đình T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Đình T**, sinh năm 1962 tại xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình B (tên gọi khác Bùi Xuân B) và bà Vũ Thị Đ; vợ là chị Đoàn Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa: Ông Phạm Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 4 bị cáo không có kháng cáo và bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, Bùi Đình T xây dựng xới chơi gà tại vườn của nhà mình ở thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương để làm nơi luyện tập và tổ chức đá gà vui chơi cho những người có nhu cầu.

Do biết nhà T có xới chơi gà nên ngày 26-7-2019, Nhữ Duy Đ đến nhà T chơi và nói với T là Đ có con gà nặng 3kg muốn chơi. Chiều ngày 27-7-2019, Nguyễn Văn A gọi điện cho T trao đổi nội dung A có con gà nặng 3kg muốn chơi. Do 2 con gà của Đ và A bằng cân nên T đồng ý và gọi điện cho Đ và A để hẹn lịch chơi gà vào sáng ngày 28-7-2019. Khoảng 8 giờ ngày 28-7-2019, A mang theo 01 con gà chơi lông màu tía, Đ mang theo 01 con gà chơi lông màu xám đến nhà T. T lấy cân đồng hồ để xác định trọng lượng và tính thời gian thi đấu. Sau khi xác định được trọng lượng 02 con gà bằng nhau là 3kg, A và Đ thỏa thuận đặt cược với mức cược thắng thua là 1.000.000đ/1 người (gọi là bao trong), nghĩa là nếu gà của A thua thì A sẽ phải trả cho Đ 1.000.000đ và ngược lại.

Cách thức cụ thể: Gà của A và gà của Đ được đưa vào trong xới để thi đấu với nhau, trận đấu sẽ chia làm nhiều hồ (hiệp), thời gian mỗi hồ là 15 phút, đến khi nào một trong hai con chết hoặc bỏ chạy hoặc chủ gà xin thua thì trận đấu kết thúc, con gà còn lại thắng cuộc. Sau khi kết thúc trận đấu T sẽ thu của chủ gà thắng 200.000đ, chủ gà thua 150.000đ tiền công chăm sóc gà (gọi là tiền hồ).

Sau khi ghép gà và thỏa thuận đặt cược xong, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, A và Đ đưa gà vào xới thi đấu, trong khi thi đấu có Trần Văn L, Phạm Văn H, Đinh Đăng P, Vũ Đình T1, Trương Văn Đ1, Vũ Đức T2, Nguyễn Văn H1 và Vũ Đình C đến xem và tham gia đặt cược. Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau: L có số tiền 7.300.000đ; H có số tiền 7.000.000đ; A có số tiền 3.800.000đ; P có số tiền 3.000.000đ; Đ có số tiền 2.300.000đ; T2 có 1.000.000đ; Đ1 có số tiền 800.000đ; C có số tiền 600.000đ; H1 có số tiền 500.000đ; T1 có số tiền 300.000đ; Các đối tượng đánh bạc đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 26.600.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tuyên bố bị cáo Bùi Đình T phạm tội Gá bạc. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Bùi Đình T 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18-01-2020 bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T có đơn đề nghị xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo T thực hiện hành vi tạo điều kiện địa điểm, chuẩn công cụ như cân, đồng hồ, thỏa thuận thu tiền hồ cho 10 người đánh bạc trái phép, tổng số tiền đánh bạc 26.600.000đ đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 13 tháng tù là đúng người, đúng tội, có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo giao nộp tài liệu để được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo T hiện đang mắc bệnh suy thận độ 5, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng mức án tù cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng; Tại cấp phúc thẩm, giao nộp được tài liệu chứng minh bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, có xác nhận của Trưởng công an huyện B, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo mắc bệnh suy thận độ 5; bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo T xử phạt bị cáo 13 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 26 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Bùi Đình T kháng cáo trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung: Vì lý do sức khỏe, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và phù hợp lời khai của các bị cáo khác, những người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 28-7-2019, tại thôn Ô, xã C, huyện B, Bùi Đình T đã có hành vi dùng nơi

ở của mình, chuẩn bị cân, đồng hồ cho Nguyễn Văn A, Trần Văn L, Phạm Văn H, Đinh Đăng P và các đối tượng khác đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chọi gà. T thỏa thuận với A, Đ có thu tiền hồ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc là 26.600.000đ. Hành vi của bị cáo Bùi Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” theo điểm b, c khoản 1 Điều 322 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo thực hiện hành vi dùng nơi ở của mình, chuẩn bị cân, đồng hồ cho các đối tượng đánh bạc trái phép, mục đích thu tiền hồ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về tội Gá bạc. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; sau khi phạm tội đã đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, đã giao nộp được tài liệu chứng minh bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, có xác nhận của Trưởng Công an huyện B, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, tuy có thỏa thuận thu tiền hồ nhưng chưa được hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc của các bị cáo khác, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; bản thân đang bị suy thận mãn tính giai đoạn 5. Cần chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật phù hợp hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đình T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 14-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Đình T.

- Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Đình T phạm tội "Gá bạc". Xử phạt bị cáo Bùi Đình T 13 (*Mười ba*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Đình T cho UBND xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ngày 26-5-2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Cơ quan CSĐT – Công an huyện B;
- Cơ quan HSNV - Công an huyện B;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện B;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu tòa, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hoài

